

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phan Lê Hồng P. Sinh năm: 1980

Địa chỉ: tổ 69 phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh D. Sinh năm: 1977.

Địa chỉ: K126/18, đường N, tổ 97 phường A, quận S, Tp. Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh D và Bà Phan Lê Hồng P (Do công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Thanh D và bà Phan Lê Hồng P nên Giấy chứng nhận kết hôn số 91 do Ủy ban nhân dân phường A, quận S, Đà Nẵng cấp ngày 27/6/2018 không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Thanh D và Bà Phan Lê Hồng P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: ông Nguyễn Thanh D và Bà Phan Lê Hồng P xác định có 02 con chung: Nguyễn Văn C – sinh ngày 26/5/2006, Nguyễn Thị Hiền D – sinh ngày 20/7/2008. Ly hôn ông bà thỏa thuận giao 02 con cho bà Phan Lê Hồng P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Thanh D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản. Khi cần thiết vì quyền, lợi ích con chung các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Bà P, ông D xác định không có
- Về quan hệ nợ chung: Bà P, ông D xác định không có
- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) ông Nguyễn Thanh D và Bà Phan Lê Hồng P mỗi người chịu 150.000đ nhưng bà P tự nguyện chịu 300.000đ được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận ST biên lai thu số 0003065 ngày 23/11/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận ST;
- Chi cục THADS quận ST;
- UBND phường A, quận ST, ĐN;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh